

보전소송절차 안내  
HƯỚNG DẪN THỦ TỤC TỔ TỤNG BẢO TOÀN TÀI SẢN

## 1. 보전처분(가압류, 가처분)신청사건의 진행 절차

1. Thủ tục tiến hành vụ án đăng kí xử lý bảo toàn tài sản (tạm tịch thu, xử lý tạm thời)

보전처분이란 『민사집행법』 제 4 편에 규정된 가압류와 가처분을 의미합니다. 이 두 가지의 절차는 민사소송의 대상이 되고 있는 권리 또는 법률관계에 대한 쟁송이 있을 것을 전제로 하여 확정판결 등의 집행을 용이하게 하거나 확정판결이 있을 때까지의 손해발생을 방지하고자 하는 목적으로 그 보전된 권리 또는 법률관계에 대한 본안소송과는 별도의 독립한 절차에 의하여 잠. 정적인 처분을 하고 그 집행을 통하여 현상을 동결하거나 임시의 법률관계를 형성하는 제도입니다.

Xử lý bảo toàn tài sản là chỉ tạm tịch thu và xử lý tạm thời được quy định tại tập 4 của “luật thi hành dân sự”. Tiền đề của hai biện pháp này là có sự tranh chấp về quyền lợi hoặc quan hệ pháp luật đang trở thành đối tượng của tố tụng dân sự, mục đích là để dễ dàng thực hiện bản án đã được xác định hoặc để phòng ngừa thiệt hại phát sinh cho đến khi bản án đã được xác định, là chế độ xử lý tạm thời dựa vào thủ tục riêng và độc lập với tố tụng vụ án và thông qua việc thi hành chế độ này để giữ nguyên tình trạng hoặc hình thành quan hệ pháp luật tạm thời.

(1)보전처분 가운데 가압류와 다툼의 대상에 대한 가처분(예컨대 처분금지 가처분, 점유이전금지가처분 등)의 경우에는 변론 또는 심문을 거치지 않고 서면심리에 의해서만 재판할 수도 있고 변론 또는 심문을 거쳐 재판할 수도 있는데(『민사집행법』 제 280 조 제 1 항, 제 3 이조), 변론 또는 심문을 경유할 것인가 여부는 전적으로 법원의 재량에 달려 있습니다.

(1) Trong xử lý bảo toàn tài sản, khí xử lý tạm thời đối với đối tượng tranh chấp và tạm tịch thu (ví dụ như tạm thời cấm xử lý, tạm thời cấm chiếm hữu chuyển nhượng...) thì có thể chỉ xét xử căn cứ vào việc xem xét văn bản mà không thông qua thủ tục bào chữa hoặc thẩm vấn, đồng thời cũng có thể xét xử bằng thủ tục bào chữa hoặc thẩm vấn (mục 3, khoản 1, điều 280 “Luật thi hành dân sự”, việc xét xử thông qua thủ tục bào chữa hoặc thẩm vấn hay không là hoàn toàn phụ thuộc vào năng lực của tòa án.

(2) 실무상은 보전처분의 신속성과 밀행성의 요구 때문에 가압류와 다툼의 대상에 대한 가처분의 경우에는 채권자가 제출한 신청서 및 소명자료만을 기초로 보전처분을 발령하는 것이 통상적입니다.

(2) Trên thực tế, do yêu cầu về tính kịp thời và tính bí mật của việc xử lý bảo toàn tài sản, khi tạm xử lý đối tượng tranh chấp và tạm tịch thu thì thông thường sẽ chỉ căn cứ vào đơn yêu cầu xử lý và tài liệu chứng minh do chủ nợ cung cấp để ban hành lệnh xử lý bảo toàn tài sản.

(3) 채무자는 위와 같은 보전처분에 대한 구제절차로서 보전처분을 발령한 법원에 보전처분에 대한 이의신청 및 보전처분에 대한 취소신청을 할 수 있습니다.  
요.

(3) Người nợ có thể làm đơn phản đối việc xử lý bảo toàn tài sản và xin hủy lệnh xử lý bảo toàn lên tòa án đã ban hành lệnh xử lý bảo toàn tài sản bằng thủ tục yêu cầu giúp đỡ đối với việc xử lý bảo toàn tài sản trên.

## 2. 보전처분에 대한 이의신청

2. Xin đăng kí phản đối việc xử lý bảo toàn tài sản

(1) 채무자는 보전처분이 유효하게 존재하고 취소, 변경을 구할 이익이 있는 한 언제든지 보전처분을 발령한 법원에 변론 또는 당사자 쌍방이 참여할 수 있는 심문을 거쳐 다시 보전처분신청의 당부를 심리 판단하여 달라는 이의 신청을 할 수 있습니다.

(1) Khi người nợ có lợi ích trong việc yêu cầu để lệnh bảo toàn tồn tại, hủy bỏ hoặc **thay đổi** một cách hữu hiệu thì

vào bất kì lúc nào, người nợ cũng có thể xin đăng kí phản đối với tòa án đã ban hành lệnh xử lý bảo toàn tài sản để thẩm tra xem xét lại xem việc xử lý bảo toàn tài sản có đúng hay không thông qua thủ tục bào chữa hoặc thẩm vấn mà hai bên đương sự có thể tham gia.

(2) 이의신청은 신청의 취지와 이유를 적은 서면으로 하여야 하며, 다음과 같이 인지와 송달료를 납부하여야 합니다.

(2) Việc đăng kí phản đối phải được thực hiện bằng văn bản có ghi rõ mục đích và lí do phản đối, đồng thời phải nộp các loại lệ phí và phí tổng đạt sau:

- 가압류, 다툼의 대상에 대한 가처분 이의신청서에는 10,000 원의 인지를 첨부하여야 합니다.
- Phải dán tem có giá trị 10.000won lên đơn xin phản đối việc tạm xử lý đối tượng tranh chấp và tạm tịch thu.
- 임시의 지위를 정하기 위한 가처분 이의신청서에는 그 본안의 소에 따른 인지액의 2분의 1에 해당하는 금액(이 경우 인지액의 상한액은 50 만원으로 함)을 납부하여야 합니다. 이 때 그 금액이 1만원 미만인 때에는 인지 또는 현금으로 납부할 수 있으며, 1만원 이상인 때에는 현금으로 납부하여야 하고, 수납은행 또는 인지납부대행기관(금융결제원)의 인터넷 홈페이지([www.cardrotax.or.kr](http://www.cardrotax.or.kr))에서 인지납부대행기관을 통하여 신용카드등으로도 납부할 수 있습니다. (인지금액의 1.2%의 납부대행수수료를 납부자가 부담함)
- Phải nộp số tiền tương ứng với 1/2 số tiền lệ phí tổ tụng vụ án (trong trường hợp này mức cao nhất của tiền lệ phí là 500.000won) khi làm đơn xin phản đối việc xử lý tạm thời để xác định vị trí tạm thời. Trong trường hợp này, nếu số tiền đó nhỏ hơn 10.000won thì có thể nộp bằng tem hoặc tiền mặt, nếu số tiền đó lớn hơn 10.000won thì phải nộp bằng tiền mặt và cũng có thể nộp bằng thẻ tín dụng thông qua ngân hàng thu phí hoặc các cơ quan thu thay lệ phí trên trang web của các cơ quan thu thay lệ phí (viện thanh toán tài chính) ([www.cardrotax.or.kr](http://www.cardrotax.or.kr)). (Người nộp tiền phải trả phí dịch vụ thu thay lệ phí bằng 1,2% của tổng số tiền lệ phí phải nộp).
- 채무자 1인당 8회분의 송달료를 납부하여야 합니다.
- Phải nộp tổng số phí tổng đạt cho 8 lần gửi văn bản cho mỗi người nợ.

(3) 『이의신청서』양식은 인터넷을 통하여 대법원 홈페이지([www.scourt.go.kr](http://www.scourt.go.kr))에 들어 오시면 내려받기(download)할 수 있습니다.

(3) Quý vị có thể vào trang web của tòa án tối cao ([www.scourt.go.kr](http://www.scourt.go.kr)) để tải (download) mẫu “Đơn xin phản đối việc xử lý tạm thời”.

### 3. 보전처분에 대한 취소신청

#### 3. Xin hủy việc xử lý bảo toàn tài sản

(1) 채무자는 보전처분이 유효하게 존재하는 한 다음과 같은 사유 중 어디에 해당하는지를 구체적으로 특정하여 일단 유효하게 발령된 보전처분을 새로운 재판에 의하여 실효시켜 줄 것을 원칙적으로 보전처분을 명한 법원에 신청할 수 있습니다.

(1) Về nguyên tắc, khi xử lý bảo toàn tài sản tồn tại một cách hữu hiệu, người nợ có thể xin tòa án đã ra lệnh xử lý bảo toàn tài sản làm mất hiệu lực của lệnh xử lý bảo toàn tài sản đã được ban hành căn cứ vào phiên tòa xét xử mới bằng cách ghi cụ thể lý do thuộc một trong số các lý do dưới đây:

- ① 채권자가 본안의 제소명령을 기간 내에 이행하지 않은 경우 (민사집행법 제 287 조, 제 301 조)
- ① Khi chủ nợ không thi hành án lệnh khởi kiện nguyên án đúng thời hạn (điều 287, 301 của luật thi hành dân sự).
- ② 보전처분 후 사정의 변경이 있는 때 (민사집행법 제 288 조 제 1 항 제 1 호, 제 301 조)
- ② Khi tình hình có sự thay đổi sau khi xử lý bảo toàn tài sản (số 1, khoản 1 điều 288; điều 301 Luật thi hành dân sự)
- ③ 채무자가 법원이 명한 담보를 제공하는 경우(가압류에만 해당, 민사집행법 제 288 조 제 1 항 제 2 호)
- ③ Khi người nợ thực hiện thế chấp theo lệnh của tòa án (chỉ áp dụng đối với việc tạm tịch thu, số 2, khoản 1 điều 288 luật thi hành dân sự).

## <베트남어>

- ④ 보전처분 집행 후 3 년간 본안의 소를 제기하지 아니한 때 (민사집행법 제 288 조 제 1 항 제 3 호, 제 3 이조)
- ④ Sau khi thi hành lệnh xử lý bảo toàn tài sản mà không khởi kiện vụ án trong vòng 3 năm (ý 3, số 3, khoản 1 điều 288 Luật thi hành dân sự).
- ⑤ 가처분에 있어 특별한 사정이 있을 때 (민사집행법 제 307 조)
- ⑤ Khi có lý do đặc biệt trong việc xử lý tạm thời (điều 307 luật thi hành dân sự)

(2) 취소신청은 신청의 취지와 이유를 적은 서면으로 하여야 하며, 다음과 같이 인지와 송달료를 납부하여야 합니다.

(2) Nếu muốn xin đăng ký hủy bỏ việc xử lý bảo toàn tài sản thì phải nộp đơn ghi rõ mục đích và lý do đăng ký hủy bỏ, đồng thời phải nộp các loại lệ phí và phí tổng đạt sau:

- 가압류, 다툼의 대상에 대한 가처분 이의신청서에는 10, 000 원의 인지를 첨부하여야 합니다.
- Phải dán tem có giá trị 10.000won lên đơn xin phản đối việc tạm xử lý đối với đối tượng tranh chấp và tạm tịch thu.
- 임시의 지위를 정하기 위한 가처분 이의신청서에는 그 본안의 소에 따른 인지액의 2 분의 1 에 해당하는 금액(이 경우 인지액의 상한액은 50 만원으로 함)을 납부하여야 합니다. 이 때 그 금액이 1 만원 미만인 때에는 인지 또는 현금으로 납부할 수 있으며, 1 만원 이상인 때에는 현금으로 납부하여야 하고, 수납은행 또는 인지납부대행기관(금융결제원)의 인터넷 홈페이지([www.cardrotax.or.kr](http://www.cardrotax.or.kr)) 에서 인지납부대행기관을 통하여 신용카드등으로도 납부할 수 있습니다.(인지금액의 1.2%의 납부대행수수료를 납부자가 부담함)
- Phải nộp số tiền tương đương với 1/2 số tiền lệ phí tố tụng vụ án (trong trường hợp này mức cao nhất của tiền lệ phí là 500.000won) khi làm đơn xin phản đối việc xử lý tạm thời để xác định vị trí tạm thời. Trong trường hợp này, nếu số tiền đó nhỏ hơn 10.000won thì có thể nộp bằng tem hoặc tiền mặt, nếu số tiền đó lớn hơn 10.000won thì phải nộp bằng tiền mặt và cũng có thể nộp bằng thẻ tín dụng thông qua ngân hàng thu phí hoặc các cơ quan thu lệ phí trên trang web của các cơ quan thu lệ phí (viện thanh toán tài chính) ([www.cardrotax.or.kr](http://www.cardrotax.or.kr)). (Người nộp tiền phải trả phí dịch vụ thu thay lệ phí bằng 1,2% của tổng số tiền lệ phí phải nộp).
- 채무자 1 인당 8 회분의 송달료를 납부하여야 합니다.
- Phải nộp tổng số phí tổng đạt cho 8 lần gửi văn bản cho mỗi người nợ.

(3) 『취소신청서』양식은 인터넷을 통하여 대법원 홈페이지([www.scourt.go.kr](http://www.scourt.go.kr))에 들어오시면 내려받기(download)할 수 있습니다.

(3) Quý vị có thể vào trang web của tòa án tối cao ([www.scourt.go.kr](http://www.scourt.go.kr)) để tải (download) mẫu “Đơn xin hủy bỏ việc tạm xử lý”.

## 4. 그 밖의 유의사항

### 4. Những điều cần chú ý khác

(1) 주장서면 등 법원에 제출하는 모든 서류에는 사건번호와 당사자를 표시 하여야 합니다. 그리고 신청서 등 법원에 처음 제출하는 서면에는 일과시간 중 통화가 되는 전화번호, 팩스번호, e-mail 주소 등 연락처를 적어야 하고, 소송진행 중에 주소나 연락처가 변경되면 곧바로 법원에 신고하여야 합니다 (일과시간 중 주소지에서 소송서류를 송달받기 어려운 사정이 있는 때에는 주소지가 아닌 다른 곳을 송달장소로 지정할 수 있고 그곳에서 당사자를 대신하여 송달물을 수령할 사람도 지정할 수 있습니다). 만약 신고하지 않으면 종전 주소로 우편물을 발송하게 되는 불이익을 받을 수 있습니다.

(1) Phải ghi số vụ án và thông tin về đương sự trong tất cả các giấy tờ tài liệu nộp cho tòa án. Ngoài ra, trong các loại giấy tờ tài liệu lần đầu tiên nộp cho tòa án phải ghi phương thức liên hệ để có thể liên lạc trong giờ hành chính như số điện thoại, số fax, địa chỉ email..., đồng thời phải khai báo ngay cho tòa án nếu địa chỉ hoặc phương thức liên hệ nếu có thay đổi trong quá trình tiến hành tố tụng (nếu có khó khăn trong việc nhận tổng đạt các văn bản tố

tung tại địa chỉ của mình trong giờ hành chính thì có thể chọn địa chỉ tổng đạt không phải là nơi ở và có thể chỉ định người thay đương sự nhận các văn bản tổng đạt tại địa chỉ đó). Nếu không khai báo thì đương sự có thể gặp một số bất lợi như bưu phẩm sẽ bị gửi về địa chỉ cũ....

(2) 신청서나 주장서면은 원본 외에 상대방 수만큼의 부분을 함께 제출하여야 하고(예: 상대방이 2명이면 원본 1 통, 부분 2 통), 서증은 상대방의 수에 1 을 더한 만큼의 사본을 제출하여야 합니다(예: 상대방이 2 통이면 사본 3 통).

(2) Ngoài bản chính của đơn xin hủy bỏ hoặc đơn xin trình bày quan điểm thì người nợ phải nộp cả bản sao và số bản sao cần nộp phải bằng số người của đối phương (Ví dụ: đối phương có 2 người thì phải nộp 1 bản chính và 2 bản sao), chứng cứ bằng văn bản thì phải nộp số bản sao bằng số người của đối phương + 1 (Ví dụ: đối phương có 2 người thì phải nộp 3 bản sao).

(3) 소송대리는 변호사가 아니면 할 수 없습니다. 다만, 단독판사가 심리하는 사건 중 신청 목적의 가액이 8 천만 원 이하인 사건에서는, ①당사자의 배우자 또는 4촌 안의 친족, ② 당사자와 고용, 그 밖에 이에 준하는 계약관계를 맺고 있는 사람은 법원의 허가를 받아 소송대리인이 될 수 있습니다. 그러나 이 경우에도 미리 법원에 당사자 본인 이름으로 작성된 『소송대리위임장』과 500 원의 인지가 첨부된 『소송대리허가신청서』를 제출하여야 하며, 법원은 당사자와 대리인의 관계 등 여러 가지 사정을 참작하여 허가 여부를 결정하게 됩니다. 『소송대리허가신청 및 소송위임장』양식은 인터넷을 통하여 대법원 홈페이지([www.scourt.go.kr](http://www.scourt.go.kr))에 들어오시면 내려받기 (download)할 수 있습니다.

(3) Chỉ có luật sư mới được đại diện tham gia tố tụng. Tuy nhiên, trong các vụ án do thẩm phán độc lập thẩm tra mà mục đích là để yêu cầu số tiền dưới 80.000.000won thì những đối tượng sau có thể trở thành người đại diện tham gia tố tụng sau khi được sự cho phép của tòa án: ① người phối ngẫu hoặc thân tộc trong vòng 4 đời của đương sự ②người có mối quan hệ thuê và được thuê với đương sự hoặc người có mối quan hệ hợp đồng tương tự như vậy. Tuy nhiên, kể cả trong các trường hợp như vậy thì đương sự phải nộp “Giấy ủy quyền tham gia tố tụng” và “Đơn xin đăng ký người đại diện tham gia tố tụng” trên đó có dán tem 500won cho tòa án và tòa án sẽ xem xét các yếu tố như mối quan hệ giữa đương sự và người đại diện... để quyết định có cho phép ủy quyền hay không. Quý vị có thể vào trang web của tòa án tối cao ([www.scourt.go.kr](http://www.scourt.go.kr)) để tải (download) mẫu “Đơn xin đăng ký người đại diện tham gia tố tụng và giấy ủy quyền tham gia tố tụng”.

(4) 기일에는 지정된 시각을 엄격하게 지켜 출석하여야 하고, 만약 질병 등 의 사유로 출석하지 못할 경우에는 그 사유를 적은 『기일변경신청서』를 미리 제출하여야 합니다.

(4) Phải có mặt tại tòa đúng giờ trong ngày xét xử, nếu không thể có mặt do bệnh tật và các nguyên nhân khác thì phải nộp trước “Đơn xin thay đổi ngày xét xử” trên đó ghi rõ lý do cụ thể.

(5) 법원은 당사자 본인이 법관 앞에서 사건 내용을 직접 설명하고 주장을 할 수 있는 기회를 최대한 보장하고 있습니다. 따라서 소송대리인이 선임되어 있는 경우에도 재판기일에는 되도록 당사자 본인이 함께 출석하시기 바랍니다.

(5) Tòa án luôn đảm bảo cơ hội cho đương sự được trình bày trực tiếp về nội dung vụ án và quan điểm của mình trước quan tòa, do đó kể cả trong trường hợp đã chọn người đại diện tham gia tố tụng, đương sự hãy cố gắng để có mặt tại tòa trong ngày xét xử.